

CÔNG TY CỔ PHẦN 01
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN 01

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ONE CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110347332

3. Ngày thành lập: 10/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

SH16, Số 190 phố Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0833332336

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng;	4632
8.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; bán buôn đồ uống không có cồn;	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Buôn bán hàng công, nông nghiệp, xây dựng, phương tiện vận tải, tự động hóa, thiết bị bảo vệ phòng chống trộm tự động	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Buôn bán bê tông đúc sẵn, kết cấu thép; - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến;	4663

15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Mua bán hoá chất (trừ hoá chất Nhà nước cấm); - Mua bán các sản phẩm từ gỗ; - Mua bán các chất phụ gia, phụ liệu phục vụ cho sản xuất, chế biến gỗ;	4669
16.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
17.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo tin học, ngoại ngữ, quản lý kinh tế (giáo dục khác chưa được phân vào đâu) (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (tư vấn giáo dục, tư vấn du học);	8560
23.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
24.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
25.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt sân chơi công viên và các tiện nghi giải trí trong công viên	9321
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động vũ trường, sàn nhảy) Chi tiết: Dịch vụ vui chơi, giải trí: bi a, trò chơi điện tử, trò chơi dưới nước, trò chơi trên cạn, bơi lội (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	9329
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209

30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
31.	Cổng thông tin	6312
32.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quản lý bất động sản	6820
35.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
36.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020(Chính)
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế hệ thống điện các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình dân dụng; Thiết kế cấp thoát nước – môi trường nước công trình xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế xây dựng, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	7110
38.	Quảng cáo	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Trang trí nội thất văn phòng;	7410
41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các tổ chức nghệ thuật;	7490
42.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Dịch vụ cho thuê xe ô tô;	7710
43.	Bán buôn tổng hợp	4690
44.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: - Chế biến lâm sản;	1610
45.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất và chế biến các sản phẩm từ gỗ;	1629
47.	In ấn	1811
48.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
49.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

50.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các chất phụ gia, phụ liệu phục vụ cho sản xuất, chế biến gỗ;	2029
51.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: - Sản xuất bê tông đúc sẵn, kết cấu thép;	2395
52.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Dịch vụ gia công cơ khí;	2592
53.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
54.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
55.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy chế biến gỗ và vật tư kim khí;	2829
56.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
57.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
58.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
59.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
60.	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý vận chuyển hàng hóa đường sắt;	4912
61.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
63.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Đại lý vận chuyển hàng hóa đường biển;	5012
64.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
68.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn	5510
69.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
70.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
71.	Xuất bản phần mềm	5820

72.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
73.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
74.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
75.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
76.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cho thuê lại lao động)	7830
77.	Đại lý du lịch	7911
78.	Điều hành tua du lịch	7912
79.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
80.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
81.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng các sản phẩm công ty kinh doanh;	3312
82.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh nước sạch	3600
83.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
84.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
85.	Xây dựng nhà để ở	4101
86.	Xây dựng nhà không để ở	4102
87.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
88.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
89.	Xây dựng công trình điện	4221
90.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
91.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
92.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
93.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
94.	Phá dỡ	4311
95.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
96.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
97.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
98.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
99.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
100.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

101.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
102.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán hàng dệt, may, giày dép, mỹ phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ;	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Hai tỉ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐOÀN ĐỨC THÀNH	Số 22 ngách 31/11 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	98,000	001095007075	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	98,000		

2	PHẠM THANH TÙNG	Tổ 7, Khu Vĩnh Thông, Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	1,000	022079012752
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.000	20.000.000	1,000	
3	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	Thôn Lại Hoàng, Xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	1,000	001184032169
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.000	20.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN ĐỨC THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 17/06/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095007075

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 22 ngách 31/11 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 22 ngách 31/11 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội